

Số: /BC-SNN

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 01 và phương hướng nhiệm vụ tháng 02/2022

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THÁNG 01/2022

1. Công tác chỉ đạo điều hành.

1.1. Về Nông nghiệp:

- Tiếp tục triển khai kế hoạch gieo trồng vụ Đông Xuân 2021 – 2022.
- Tích cực chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng chủ lực của tỉnh; chủ động theo dõi cây điều trong giai đoạn ra hoa tạo quả.
- Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, tăng cường quản lý dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, lấy mẫu xét nghiệm chẩn đoán dịch bệnh, đồng thời hướng dẫn các biện pháp xử lý ổ dịch và nhanh chóng ban hành các văn bản hướng dẫn xử lý các ổ dịch phát sinh.
- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát an toàn vệ sinh thực phẩm; trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán năm 2022.

1.2. Về Lâm nghiệp:

- Chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác bảo vệ rừng – PCCCR.
- Trình UBND tỉnh triển khai Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam đối với các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng; phê duyệt Phương án QLRBV giai đoạn 2021-2030 của Ban quản lý Vườn quốc gia Bù Gia Mập và Ban QLRRPH Bù Đăng; phê duyệt Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng năm 2022 trên địa bàn huyện Đồng Phú và huyện Bù Đăng.
- Trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch trồng cây xanh giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh và Báo cáo kết quả trồng cây xanh năm 2021.

1.3. Các nhiệm vụ trọng tâm khác:

Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới.

2. Tình hình sản xuất nông lâm ngư nghiệp.

2.1. Nông nghiệp:

- Cây hàng năm: Tính đến ngày 15/01/2022 tiến độ gieo trồng vụ Đông Xuân năm 2021-2022 toàn tỉnh ước thực hiện được 4.903 ha giảm 36 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 19,3 % kế hoạch năm. Trong đó cây lương thực có hạt diện tích gieo trồng đạt 2.599 ha, tăng 73 ha so cùng kỳ; cây có củ diện tích gieo trồng đạt 944 ha, giảm 12 ha so cùng kỳ; cây thực phẩm diện tích gieo trồng đạt 817 ha, giảm 27 ha so cùng kỳ; cây công nghiệp hàng năm diện tích gieo trồng đạt 57 ha và cây hàng năm khác diện tích gieo trồng đạt 486 ha, tăng 70 ha so cùng kỳ.
- Cây lâu năm: diện tích hiện có 443.446 ha, tăng 3,18% (+13.658 ha do rà soát thống kê diện tích xâm canh trong đất lâm phần) so với chính thức năm 2021, gồm: cây ăn quả các loại có 12.505 ha; cây công nghiệp lâu năm khác có diện tích 430.941ha, gồm

các cây trồng chủ lực của tỉnh: điều 151.149 ha, cây hồ tiêu 15.001 ha, cây cao su 249.794 ha, cây cà phê 14.592 ha. Hiện nay, đang tập trung thu hoạch cà phê, hồ tiêu và chăm sóc, tỉa cành, tạo tán, chống cháy cùng với việc phòng trừ sâu bệnh để cho các loại cây như điều và một số loại cây ăn trái chuẩn bị ra hoa, tạo quả. Nhìn chung, thời tiết hiện tại tương đối thuận lợi, ít có mưa trái mùa dự kiến năng suất điều đạt cao.

- Tình hình sâu bệnh: Công tác bảo vệ thực vật vẫn được các cấp, các ngành duy trì quan tâm do đó tình hình sâu bệnh trên các loại cây trồng đều ở mức hại nhẹ ảnh hưởng không đáng kể đến sinh trưởng và phát triển cây trồng. Các bệnh chủ yếu trên cây trồng, như: cây tiêu: bệnh chết chậm, tuyến trùng, diện tích nhiễm bệnh 1.244 ha, nhẹ 862 ha chiếm 70%; cà phê: bệnh đốm mắt cua, rỉ sắt, diện tích nhiễm bệnh 549 ha, nhẹ 535 ha chiếm 97%; điều: sâu đục thân, thán thư, bọ xít muỗi, bọ vòi voi đục chồi diện tích nhiễm bệnh 9.591 ha, nhẹ 7.046 ha, chiếm 73%; cao su: nấm hồng, loét sọc mặt cạo, khô miệng cạo, diện tích nhiễm bệnh 3.783 ha, nhẹ 2.709 ha, chiếm 72%; cây ăn trái: sâu vẽ bùa, ruồi đục quả, chổi rồng, rầy bông tua trắng, bệnh đốm rong . . . diện tích nhiễm bệnh là 434 ha; rau: Sâu tơ, bệnh héo xanh, bệnh lở cổ rễ, bọ trĩ, rệp muội chủ yếu ở mức độ nhẹ; khoai mì: khảm lá virus, diện tích nhiễm bệnh 137 ha, nhẹ 126 ha chiếm 92%.

2.2. Chăn nuôi - Thú y và thủy sản:

a. Công tác chăn nuôi:

Tiếp tục thực hiện chỉ đạo sản xuất chăn nuôi theo quy hoạch và dự án phát triển chăn nuôi đã được UBND tỉnh phê duyệt. Chú trọng phát triển chăn nuôi công nghiệp gắn chuỗi giá trị đang chuyển biến rõ nét cả về quy mô và tổ chức sản xuất. Đến ngày 15 tháng 01 năm 2022, tổng đàn trâu hiện có 12.312 con (+23 con) so với cùng kỳ; đàn bò hiện có 38.740 con (+100 con) so với cùng kỳ; tổng đàn heo 1.088.100 con (+7.351 con) so với cùng kỳ; tỷ lệ chăn nuôi lợn theo quy mô trang trại chiếm gần 92% tổng đàn; trong 356 trại lợn hiện có 219 trại có chuồng lạnh, kín (chiếm 62% tổng số trại), 137 trại có chuồng hở (chiếm 38% tổng số trại); tổng đàn gia cầm 7.410 ngàn con (+63 ngàn con) so với cùng kỳ chăn nuôi trang trại chiếm 57% tổng đàn gia cầm. Trong số 87 trại gia cầm có 51 trại chăn nuôi công nghệ chuồng lạnh, kín, tự động hoặc bán tự động (chiếm 58,62% số trại gia cầm), còn lại là trại hở, bán nuôi thả. Các trại gia cầm chủ yếu cho nuôi gia công hoặc cho các công ty, tập đoàn thuê chăn nuôi như CP, Emivest, Vietswan, Sunjin, Japfa,...

b. Tình hình dịch bệnh và công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản:

- Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP): Từ 01/01/2022 đến 16/01/2022 toàn tỉnh có lợn chết và tiêu hủy 90 con/4.851 kg tại 04 xã/03 huyện. Các ổ dịch đã được xử lý kịp thời theo quy định

- Các dịch bệnh khác: bệnh tai xanh, Newcastle, bệnh Đại, LMLM và các bệnh khác không xảy ra.

c. Công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát giết mổ:

- Bố trí kiểm dịch viên thực hiện kiểm dịch vận chuyển ra khỏi tỉnh theo địa bàn. Thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo kiểm dịch tận gốc và thuận lợi cho nhân dân. Kết quả trong tháng 01 năm 2022: Đã kiểm dịch được 1.507 con dê, 423.658 con lợn, 4.104.623 con gà, 28.908 con vịt, 1.250.000 quả trứng giống, 520 tấm da trâu bò làm thuộc da, 3.617.447kg thịt làm thực phẩm và 1351713 kg sản phẩm động vật khác làm thức ăn chăn nuôi.

- Duy trì hoạt động 02 chốt kiểm soát dịch bệnh động vật đầu mối giao thông ra vào vùng an toàn dịch bệnh (01 chốt tại xã Tân Lập-Đồng Phú và 01 chốt tại xã Thành Tâm-Chơn Thành). Phân công cán bộ trực 24/24 giờ, tăng cường kiểm tra, kiểm soát và phun

xịt tiêu độc khử trùng tất cả các phương tiện vận chuyển ra vào địa bàn tỉnh. Hạn chế mầm bệnh xâm nhập vào địa bàn tỉnh. Kết quả trong tháng 01 năm 2022: các chốt đã kiểm tra, kiểm soát được 368 xe chở lợn (34.455con), 10 xe chở trâu bò (150con), 315 xe chở gà (824.900con), 65 xe chở vịt (105.200con), 424 xe chở spđv các loại (633.278kg).

- Công tác kiểm soát giết mổ: tại Nhà máy giết mổ gà thuộc chuỗi sản xuất thịt gà để xuất khẩu của Công ty TNHH CPV Food, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh đã phối hợp chi cục Thú y vùng VI thực hiện kiểm dịch, kiểm soát giết mổ đối với sản phẩm tiêu thụ nội địa và phục vụ cho xuất khẩu; Kết quả trong tháng 01 năm 2022 kiểm soát được 2.221.559 con gà (*Trong đó Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh kiểm soát là 1.404.839 con và Chi cục Thú y vùng VI là 816.720 con*).

d. Công tác xây dựng cơ sở, vùng, chuỗi sản xuất ATDB:

- **Xây dựng cơ sở ATDB:** Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Phước đã có 44 cơ sở chăn nuôi gà ATDB đối với bệnh Cúm gia cầm và Niu-cát-xon, 02 cơ sở chăn nuôi vịt ATDB đối với bệnh Cúm gia cầm và Dịch tả vịt; có 116 cơ sở chăn nuôi lợn được công nhận ATDB đối với bệnh Lở mồm long móng, 112 cơ sở chăn nuôi lợn ATDB đối với bệnh Dịch tả lợn cổ điển và 20 cơ sở chăn nuôi lợn ATDB đối với bệnh Dịch tả lợn Châu phi.

- **Xây dựng chuỗi, vùng ATDB:** tiếp tục triển khai các hoạt động xây dựng vùng ATDB đối với gà tại 06 huyện, thị xã, thành phố: Tp. Đồng Xoài, Chơn Thành, Hớn Quản, Tx. Bình Long, Đồng Phú và Bù Đăng. Huyện Đồng Phú đã được Cục Thú y công nhận vùng ATDB đối với bệnh Cúm gia cầm tiếp tục các biện pháp duy trì. Hiện nay, huyện Hớn Quản đã lập hồ sơ đề nghị Công nhận vùng ATDB và các huyện còn lại đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị Cục Thú y xem xét thẩm định vùng ATDB.

đ. Nuôi thủy sản: trên địa bàn tỉnh Bình Phước có 03 phương thức nuôi chủ yếu gồm: nuôi ao đất, ruộng trũng, nuôi lồng bè và nuôi cá mặt nước lớn tại các hồ chứa vừa và nhỏ với tổng diện tích nuôi thủy sản ước tính khoảng 1680 ha, trong đó hình thức nuôi ao chiếm tỉ trọng cao nhất. Nuôi ao và ruộng trũng, tập trung ở những khu dân cư; nuôi lồng bè tập trung tại các hồ chứa lớn (hồ thủy điện Thác Mơ, Cần Đơn và hồ thủy lợi Suối Giai) với số lượng lồng nuôi khoảng 150 lồng.

2.3. Kiểm lâm:

a. Công tác tuyên truyền:

Trong tháng, lực lượng Kiểm lâm đã tham mưu Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững các cấp duy trì thực hiện công tác tuyên truyền về bảo vệ rừng; tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật được 32 lượt trên các loa phát thanh của các huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn có rừng; tuyên truyền lưu động được 04 đợt, làm cam kết bảo vệ rừng được 30 bản.

Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm đã ký hợp đồng với Đài Phát thanh Truyền hình và Báo Bình Phước phát cảnh báo nguy cơ cháy rừng hàng ngày trong các tháng mùa khô năm 2022 sau chương trình thời sự buổi trưa của Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước để UBND các huyện, thị xã; các đơn vị chủ rừng và các sở, ngành có liên quan chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, PCCC nhằm hạn chế thấp nhất số vụ cháy rừng có thể xảy ra.

b. Tình hình vi phạm trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản: trong tháng không xảy ra vi phạm trên địa bàn tỉnh.

c. Công tác phòng cháy chữa cháy rừng:

Trong tháng 01/2022, thời tiết trên địa bàn tỉnh hanh, khô và nắng nóng trên diện rộng, hầu hết các hiện trạng rừng trên địa bàn tỉnh có nguy cơ cháy rừng ở cấp IV đến cấp V. Do đó lực lượng Kiểm lâm đã tập trung vào công tác phòng cháy chữa cháy rừng,

trong đó đã bố trí lực lượng trực PCCCR tại các khu vực được xác định là trọng điểm có khả năng xảy ra cháy rừng; Phối hợp với Ban QLRPH Bù Đốp phát dọn 10km đường băng cản lửa; phát dọn đường băng cản lửa dọc các tuyến đường tuần tra trên địa bàn huyện Bù Đốp, phát dọn ranh phòng cháy dọc theo tuyến đường đi qua lâm phần VQG Bù Gia Mập; tiếp nước vào các hồ, bồn chứa nước cố định. Kết quả trong tháng 01/2022, trên địa bàn tỉnh không xảy ra cháy rừng, cũng như vi phạm các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

d. Công tác sử dụng và phát triển rừng

- Công tác trồng cây xanh: trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả trồng cây xanh năm 2021 và ban hành kế hoạch trồng cây xanh giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Công tác Phát triển rừng: trình Tổng cục Lâm nghiệp giải quyết khó khăn vướng mắc trong công tác giao khoán quản lý bảo vệ rừng; tiến hành kiểm tra diện tích trồng rừng phòng hộ tại Lòng hồ Cần Đơn và rừng trồng sản xuất tại Ban QLRPH Tà Thiết.

2.4. Chương trình kinh tế hợp tác, kinh tế trang trại, ngành nghề nông thôn:

- Hỗ trợ vật tư cho 3 chuỗi liên kết cho 3 HTX: HTX Bưởi da xanh Đa Kia, HTX Như Hoàng, HTX Hòa Phú.

- Hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp năm 2021 trên địa bàn 5 huyện: Bù Gia Mập, Bù Đăng, Phú Riềng, Phước Long, Lộc Ninh.

2.5. Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới:

Trình UBND tỉnh công nhận 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 06 xã NTM nâng cao năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Kết quả thực hiện làm đường BTXM đến tháng 31/12/2021: đã làm được 508/618 km.

2.6. Hoạt động phục vụ sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp:

a. Hoạt động dịch vụ nông nghiệp:

- Thực hiện cập nhật giá cả nông sản trên trang website của Sở. Phối hợp với Đài PTTH chạy tin giá các mặt hàng nông sản, vật tư nông nghiệp trên Đài PTTH với tần suất 2 lần/ngày được phát sóng vào lúc 12h00 hàng ngày và phát lại lúc 18h00 cùng ngày.

- Hàng tháng, hàng quý thực hiện chế độ báo cáo giá thị trường cho Sở Tài chính theo chỉ đạo của UBND tỉnh về giá các loại hạt giống lúa, bắp, rau, thuốc BVTV, phân bón, thuốc thú y, vắc xin.

- Thực hiện công tác sản xuất giống thủy sản: Chăm sóc nuôi vỗ đàn cá bố mẹ phục vụ cho sinh sản gồm: cá Rô phi, cá Lăng nha và cá Chép; Phát cỏ, chặt cây, vệ sinh khu vực ao nuôi; Cải tạo 01 ao nuôi và lựa chọn 1.500 con cá Rô phi đưa vào nuôi hậu bị; Cải tạo 01 ao ương cá Trắm cỏ; Kiểm tra mức độ thành thực của cá lăng nha.

- Thực hiện công tác trại giống cây trồng: Tổ chức dọn dẹp phát dọn cỏ phòng chống cháy; tía cành tạo tán 0.5 ha điều; 0.5 ha cao su; chăm sóc 2,5 ha ca cao; chăm sóc 1ha cây ăn trái; chăm sóc 2 ha điều thương phẩm, chăm sóc 1ha điều đầu dòng, tổ chức công tác sản xuất 100.000 cây điều giống.

- Tiếp tục theo dõi mô hình trồng xen cây bơ trong vườn điều và cây cà phê. tại thôn Sơn Thành xã Phú Sơn huyện Bù Đăng với quy mô 3 hộ/3 ha và mô hình cải tạo đàn dê nhằm nâng cao tầm vóc, sức sản xuất của dê địa phương, tham gia chuỗi liên kết với Công ty TNHH MTV Dê Cười Bình Long.

b. Công tác Bảo vệ thực vật:

- Tham mưu văn bản về tình hình sản xuất vụ đông xuân 2021-2022; giải pháp bình ổn thị trường phân bón, thuốc BVTV.

- Về giải quyết thủ tục hành chính: thẩm định điều kiện kinh doanh phân bón 03 hồ sơ; thuốc bảo vệ thực vật 04 hồ sơ.

c. Quản lý chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm nông, lâm thủy sản:

- Trong tháng 01, đã thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện đảm bảo ATTP trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 364/QĐ-SNN-VP ngày 06/10/2021 kết quả đã thẩm định, xếp loại được 12 cơ sở xếp loại B.

- Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 12 giấy chứng nhận.

- Công tác tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm: đã tiếp nhận hồ sơ tự công bố sản phẩm của 05 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh thực hiện đăng tải công khai danh sách cơ sở tự công bố sản phẩm hàng tháng lên trang website của Sở.

- Công tác tiếp nhận hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu: tiếp nhận 01 hồ sơ của của 01 cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

d. Công tác Thủy lợi & PCLB:

- Công tác thủy lợi: trình UBND tỉnh: Ban hành văn bản chỉ đạo công tác phòng chống hạn hán, thiếu nước trong mùa khô 2021-2022; báo cáo công tác quản lý an toàn công trình thủy lợi sau mùa mưa lũ năm 2021.

- Công tác phòng chống thiên tai:

+ Tổ chức trực Ban chỉ huy PCTT & TKCN theo quy chế.

+ Phối hợp với Ban chỉ huy PCTT & TKCN các huyện, thị xã, thành phố theo dõi tình hình thời tiết trên địa bàn tỉnh.

+ Trình UBND tỉnh ban hành văn bản gửi các đơn vị liên quan tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trong mùa khô năm 2022.

- Công tác nước sạch nông thôn: trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo Quyết định số 1978/QĐ-TTg ngày 24/11/2021 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THÁNG 02/2022

1. Hoàn thành các nội dung trình Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy các nhiệm vụ Chương trình hành động số 17-CTr/TU của Tỉnh ủy.

2. Tập trung chỉ đạo kế hoạch gieo trồng vụ Đông – Xuân 2021-2022; giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, tăng cường quản lý dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, đặc biệt là phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh viêm da nổi cục, bệnh LMLM, bệnh cúm gia cầm.

3. Tiếp tục phối hợp thanh tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp tết nguyên đán; thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá xếp loại điều kiện đảm bảo chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp với Ban chỉ huy PCTT&TKCN các huyện, thị xã, thành phố theo dõi diễn biến tình hình thời tiết trên địa bàn tỉnh; theo dõi việc tưới nước từ các công trình thủy lợi do Công ty TNHH MTV Dịch vụ Thủy lợi Bình Phước quản lý, khai thác phục vụ mùa khô 2022. Tham mưu việc chống hạn trên địa bàn tỉnh trong mùa khô trường hợp hạn hán xảy ra.

5. Trình phê duyệt dự toán về kế hoạch lựa chọn nhà thầu, trong đấu thầu tập chung mua xi măng; trình UBND tỉnh ra Quyết định công nhận 10 xã về đích nông thôn mới

năm 2021; thực hiện thâm định 06 xã về đích nông thôn mới nâng cao. Phối hợp với các huyện thị tổ chức lễ công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021.

6. Hướng dẫn, hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật sản xuất cho nông dân, tăng cường công tác phòng trừ các loại dịch bệnh trên cây trồng chủ lực của tỉnh: Điều, Cao su, Tiêu, cây ăn trái...

7. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện tốt Kế hoạch tuần tra, truy quét, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản; phòng cháy chữa cháy rừng trước, trong và sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022; rà soát toàn bộ diện tích rừng khoanh nuôi, quản lý, bảo vệ trong các dự án để giao cho các chủ rừng quản lý theo đúng quy định (không giao cho các chủ dự án), thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 73/UBND-SX ngày 10/01/2011; tiếp tục giám sát các đơn vị trồng rừng (khu vực lòng hồ Thủy điện Cần Đơn và diện tích thuộc lâm phần Ban QLRPH Tà thiết) thực hiện việc chăm sóc, bảo vệ sau khi trồng, nhằm đảm bảo cây trồng phát triển tốt. Tham mưu triển khai thực hiện các bước tiếp theo về trồng rừng bán ngập tại khu vực lòng hồ thủy điện Thác Mơ mà Bộ Công thương đã cấp phép (Giấy phép số 250/GP-BCT ngày 07/7/2021).

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình hoạt động tháng 01 và phương hướng nhiệm vụ tháng 02/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:

- Bộ NN & PTNT;
- Tỉnh ủy;
- HĐND, UBND tỉnh;
- Đảng ủy Sở;
- GD Sở, PGD Sở;
- Sở KH-ĐT;
- UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, KH (M.Hà).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Bình